

Ngày 30/09/2025	3,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.9%	14.3%	-33.3%

	Q3/25	
ROE	3.1%	+/- YoY ▲ 2.2%

	Q3/25		
DT thuần	5.64	QoQ ▲ 0.38	YoY ▼ 4.86
		▲ 7.3%	▼ 46.3%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	15.3	YoY ▼ 13.9
		▼ 47.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	0.43	QoQ ▼ 0.01	YoY ▼ 0.07
		▼ 2.9%	▼ 14.6%
	tỷ VNĐ		

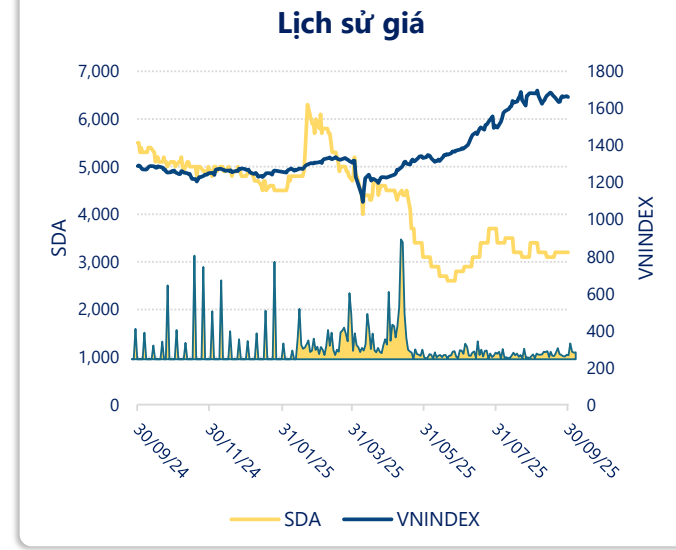
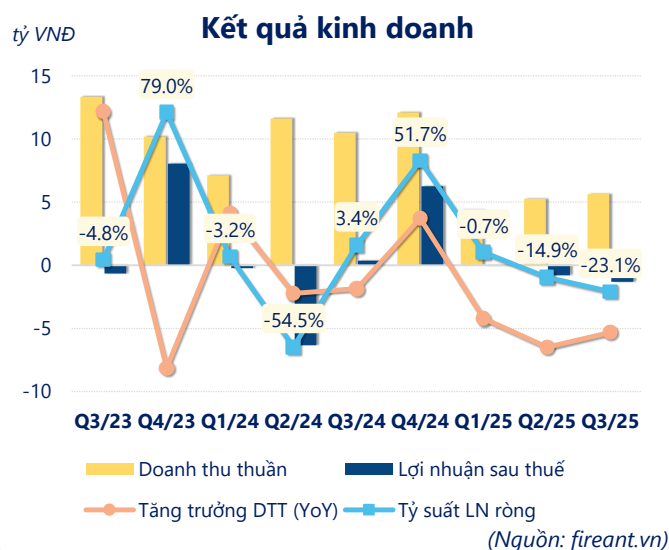
	9T 2025	
LN gộp	1.35	YoY ▲ 0.28
		▲ 26.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-1.07	QoQ ▼ 0.29	YoY ▼ 1.43
		▼ 36.8%	▼ 396%
	tỷ VNĐ		

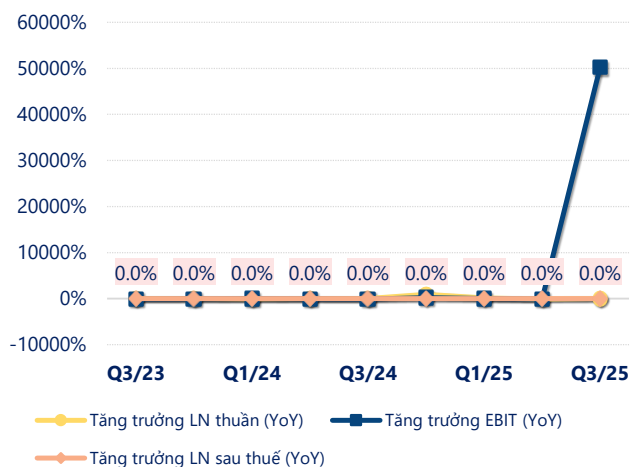
	9T 2025	
LN thuần	-1.89	YoY ▲ 8.91
		▲ 82.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-1.30	QoQ ▼ 0.52	YoY ▼ 1.66
		▼ 66.9%	▼ 462%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	-2.12	YoY ▲ 4.08
		▲ 65.9%
	tỷ VNĐ	

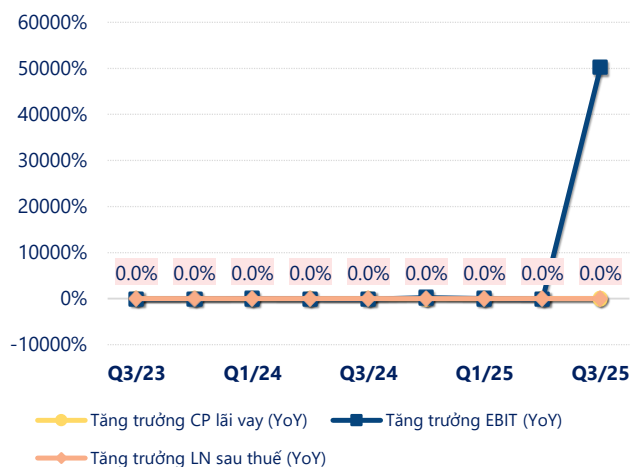


Tăng trưởng lợi nhuận



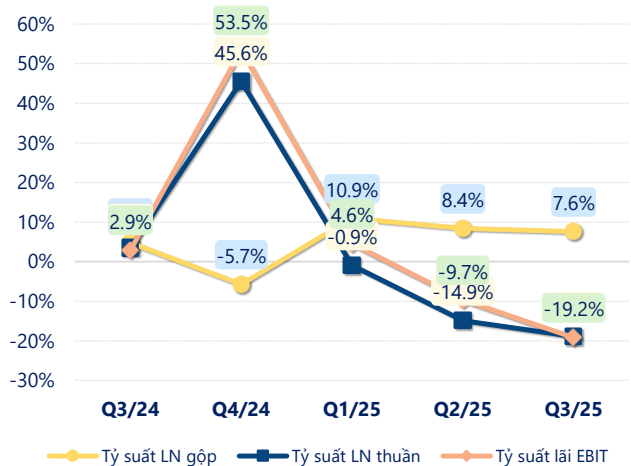
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



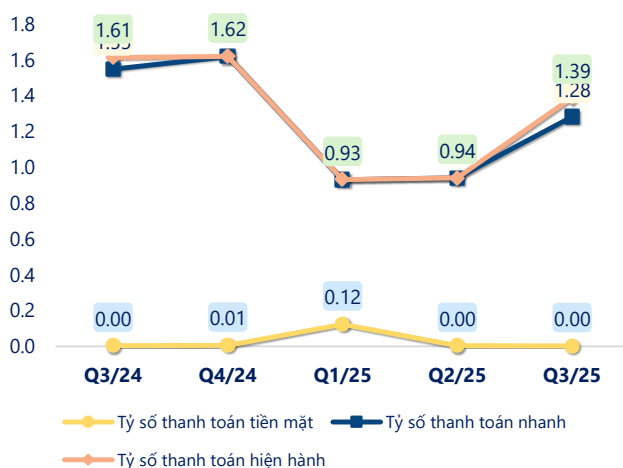
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



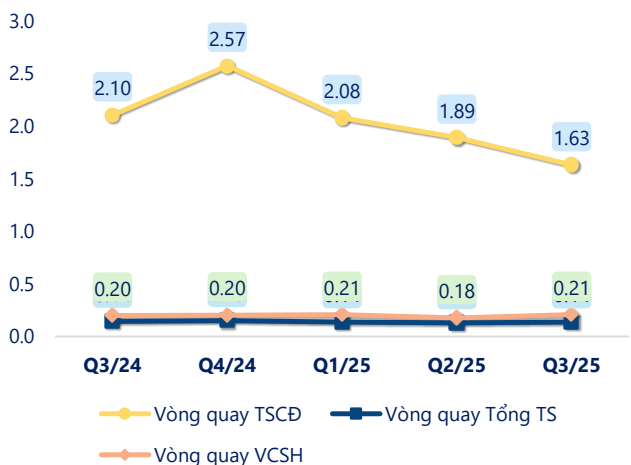
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



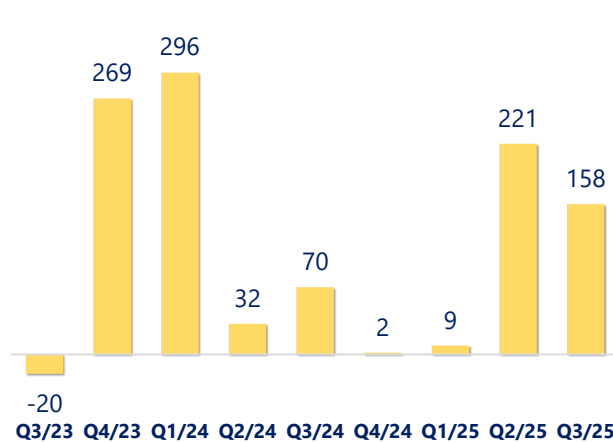
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5.64	10.5	-46.3%	15.3	29.2	-47.7%
Giá vốn hàng bán	5.22	9.99	-47.8%	14.0	28.2	-50.5%
Lợi nhuận gộp	0.43	0.50	-14.6%	1.35	1.07	26.0%
Doanh thu HĐTC	0.07	0.71	-89.8%	1.02	2.08	-51.1%
Chi phí TC	0.22	-0.05	537%	0.72	0.46	56.5%
Chi phí lãi vay	0.22	-0.05	537%	0.72	0.46	56.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.35	0.90	49.8%	3.53	13.5	-73.8%
LN thuần từ HĐKD	-1.07	0.36	-396%	-1.89	-10.8	82.5%
Lợi nhuận khác	-0.24	0.00		-0.23	4.59	-105%
LN trước thuế	-1.30	0.36	-462%	-2.12	-6.20	65.9%
Lợi nhuận sau thuế	-1.30	0.36	-462%	-2.12	-6.20	65.9%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.30	0.36	-462%	-2.12	-6.20	65.9%

(Nguồn: fireant.vn)

